

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN BA ĐÌNH  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **99/2022/HSST**

Ngày 17 tháng 6 năm 2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Nhung**.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Đinh Thị Huyền**

2. Ông **Phạm Bá Xuân**

Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thùy Linh**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh**- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Ba Đình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 50/2022/TL - HSST ngày 09 tháng 5 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 167/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Văn L**, sinh năm: 1989; Hộ khẩu thường trú: 35/19 Q, phường N, thành phố T, tỉnh T và nơi ở: Không cố định. Nghề Nghiệp: Không. Văn hóa: 10/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: Nguyễn Văn N, sinh năm: 1961; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1964. Gia đình bị cáo có hai anh em, bị cáo là con thứ hai. Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Ngày 01/11/2021, Công an quận Đ xử lý vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 15/11/2021. Hiện đang tạm giam tại trại giam số 1– Công an Thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Vào hồi 22 giờ 28 phút ngày 15/11/2021, tại khu vực ngã ba Y, C, phường T, quận B, thành phố H, tổ công tác Y1-141 Công an Thành phố H dừng xe kiểm tra hành chính đối với xe ô tô taxi do anh Trần Tiến B (SN: 1985; trú tại: Số 1 ngõ 784 B, phường B, quận H, thành phố H) là lái xe chở 03 khách trên xe gồm Nguyễn Văn L, Trần Nam A (SN: 2000; HKTT: Thôn Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh T; Nơi ở: 298 N, phường Y, quận T, thành phố H và Vũ Minh Đ (sinh ngày 23/06/2003; HKTT: Xóm K, xã H, huyện T, tỉnh P; Nơi ở: 298 N, phường Y, quận T, thành phố H). Qua kiểm tra tổ công tác phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn L có hành vi tàng trữ 01 túi nilong nhỏ chứa chất tinh thể màu trắng. Tại chỗ, L khai là ma túy tổng hợp. Tổ công tác đã đưa L, Nam A, Đ và B về trụ sở Công an phường T để làm rõ.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của Nguyễn Văn L: 01 túi nilong màu trắng kích thước 2x3cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại Iphone 6 màu bạc có số Imei 359314065494587; 01 điện thoại Masstel màu đen đỏ có số Imei 355633044099629; 01 ví da màu đen bên trong có 260.000 đồng.

Kết luận giám định số 8279/KLGD-PC09 ngày 23/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội kết luận: *“Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Ketamine, khối lượng 1,063 gam”*.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn L khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 15/11/2021, L đi bộ từ H, quận H ra khu vực dốc B. Tại đây, L gặp một người đàn ông không quen biết hỏi mua của anh ta 300.000 đồng tiền ma túy Ketamine. Mua xong, L cất túi nilong chứa Ketamine vào túi quần trước bên trái đang mặc rồi đi bộ ra đầu phố T chờ Trần Nam A, khi Nam A đến L cùng Nam A đi ăn uống, sau đó Nam A kêu đau dạ dày và bảo L đi cùng về nơi Nam A thuê trọ lấy thuốc. L cùng Nam A gọi xe taxi đi về 298 N lấy thuốc dạ dày. Lấy thuốc xong, Nam A rủ thêm Vũ Minh Đ ở trọ cùng phòng đi chơi. L, Nam A, Đ lên xe taxi của anh Trần Tiến B và bảo anh B trở đến 15 T để gặp bạn của L. Khi lái xe taxi chở L, Nam A, Đ đến khu vực ngã ba Y, phường T, quận B thì bị Tổ công tác 141 yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính. L xuống xe đi lên phía đầu xe taxi để tổ công tác kiểm tra, L đã dùng tay trái lấy 01 túi nilong ma túy từ trong túi quần trước bên trái ra thả xuống đất nhưng vẫn bị Tổ công tác phát hiện thu giữ và đưa về trụ sở Công an phường T. Việc L tàng trữ ma túy, anh B lái xe taxi, Nam A và Đ không biết.

Lời khai nhận của Nguyễn Văn L phù hợp với lời khai của nhân chứng, sơ đồ bắt giữ, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được người bán ma túy cho Nguyễn Văn L nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Trần Nam A và Vũ Minh Đ, qua điều tra xác định Nam A và Đ không biết việc Nguyễn Văn L tàng trữ ma túy, kiểm tra người không phát hiện thu giữ gì liên quan đến ma túy đối với Nam A, Đ nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 28/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận B đã truy tố Nguyễn Văn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo qui định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Vào khoảng 22 giờ 28 phút giờ ngày 15/11/2021 tại khu vực ngã ba Y, C, phường T, quận B, thành phố H, Nguyễn Văn L đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,063 gam ma túy loại Ketamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Y1-141 công an thành phố H bị bắt quả tang cùng vật chứng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 14 đến 18 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi nilon có khối lượng 1,063 gam là ma túy loại Ketamine theo biên bản bàn giao vật chứng số 138 ngày 16 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại Iphone 6 màu bạc có số Imei 359314065494587; 01 điện thoại Masstel màu đen đỏ có số Imei 355633044099629; 01 ví da màu đen theo biên bản bàn giao vật chứng số 138 ngày 16 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B và 260.000 đồng theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 17/6/2022

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình và lời nói sau cùng trước khi hội đồng xét xử vào nghị án bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ :**

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:***

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận B, thành phố H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng 22 giờ 28 phút ngày 15/11/2021 tại khu vực ngã ba Y, C, phường T, quận B, thành phố H, Nguyễn Văn L đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,063 gam ma túy loại Ketamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Y1-141 công an thành phố Hà Nội bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo là hành vi tàng trữ bất hợp pháp chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bản thân bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự tại thời điểm phạm tội, có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo Bản cáo trạng và Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017. Bản cáo trạng và Lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận B truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đặc biệt là trong tình hình hiện nay, khi mà tệ nạn ma túy đang là vấn đề nhức nhối của xã hội, bởi chất ma túy là chất gây tác hại rất lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm, tạo nên sự bất ổn định của tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Tòa án xét xử nghiêm minh vụ án nhằm giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn L không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy thái độ của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo nên áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] Về nhân thân người phạm tội: Là thanh niên đang trong độ tuổi lao động nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện đạo đức nên đã đi vào con đường phạm tội. Nhân thân bị cáo không có tiền án và có 01 tiền sự: Ngày 01/11/2021, Công an quận Đ xử lý vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe, tiền sự này của bị cáo vừa hết thời hiệu bị cáo lại tiếp tục phạm tội.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Văn L không có đủ điều kiện để được tự cải tạo ngoài môi trường xã hội bình thường, mà cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm g Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 14 đến 18 tháng tù là có căn cứ; Do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn.

Bị cáo Nguyễn Văn L không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung- phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi nilon có khối lượng 1,063 gam là ma túy loại Ketamine theo biên bản bàn giao vật chứng số 138 ngày 16 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại Iphone 6 màu bạc có số Imei 359314065494587; 01 điện thoại Masstel màu đen đỏ có số Imei 355633044099629; 01 ví da màu đen theo biên bản bàn giao vật chứng số 138 ngày 16 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B và 260.000 đồng theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 17/6/2022

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **\* Về tội danh và hình phạt:**

*Căn cứ vào điểm g Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.*

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L **24 (hai mươi bốn)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/11/2021.

### **\* Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:**

*Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:*

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi nilon có khối lượng 1,063 gam là ma túy loại Ketamine theo biên bản bàn giao vật chứng số 138 ngày 16 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại Iphone 6 màu bạc có số Imei 359314065494587; 01 điện thoại Masstel màu đen đỏ có số Imei 355633044099629; 01 ví da màu đen theo biên bản bàn giao vật chứng số 138 ngày 16 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B và 260.000 đồng theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 17/6/2022.

**\* Về án phí:** *Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;*

Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**\* Về quyền kháng cáo:** *Áp dụng khoản 1,4 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;*

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày 17 tháng 6 năm 2022./.

**Nơi nhận:**

- TAND TP thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Ba Đình;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THADS quận Ba Đình;
- UBND phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Nhung

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

